

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 242/2024/HSST

Ngày: 30-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Hồng Nhật

2. Ông Nguyễn Thiện Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở UBND phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2024/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Xuân H, sinh ngày 08/10/1997 tại Q. Nơi cư trú: thôn K, xã K1, huyện V, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Mai Văn P và bà Trần Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 02/2017 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo C, Quân khu 4 đến tháng 4/2019 xuất ngũ trở về địa phương; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến nay. Trích xuất, có mặt.

*** Bị hại:** Ông Lê Minh T1, sinh năm 1953; Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Bùi Thị Ô, sinh năm 1958 (Là vợ của bị hại); Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2.

- Chị Lê Thị T3, sinh năm 1976 (Là con đẻ của bị hại); Trú tại: thôn N1, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2.

- Anh Lê Anh T6, sinh năm 1982 (Là con đẻ của bị hại); Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2.

- Anh Lê Đức T4, sinh năm 1983 (Là con đẻ của bị hại); Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2.

Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:
Anh Lê Đức T4, sinh năm 1983; Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2.
(Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty TNHH Đ1; Địa chỉ: thôn G, xã S, huyện V1, tỉnh T2.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Anh Nguyễn Đức V2, sinh năm 1985 – Chức vụ: Giám đốc Công ty. (Vắng mặt)

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1963; Trú tại: thôn K, xã K1, huyện V, tỉnh Q.
(Có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Anh Phạm Công H1, sinh năm 1983; Trú tại: thôn A, xã Q1, huyện N2, tỉnh H2. (Vắng mặt)

- Anh Phan Ngọc T5, sinh năm 2007; Trú tại: tổ 13, phường H3, thành phố T2, tỉnh T2. (Vắng mặt)

- Anh Vũ Việt H4, sinh năm 2005; Trú tại: tổ 13, phường H3, thành phố T2, tỉnh T2. (Vắng mặt)

- Anh Kim Văn T7, sinh năm 1983; Trú tại: tổ dân phố B 1, phường T8, thành phố P1, tỉnh H5. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 15/9/2024, Mai Xuân H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu DONG FENG T9, màu trắng, biển số đăng ký 90C-065.53, có giấy phép lái xe theo quy định, đi trên cầu T2 thuộc tổ 01, phường H3, thành phố T2, tỉnh T2, hướng đi từ phường B1 đến phường H3. Khi đi đến giữa cầu T2, bị cáo thấy có một xe ô tô tải đi cùng chiều phía trước, bị cáo bật xi nhan trái để xin vượt, nhưng xe ô tô tải phía trước không nhường đường, không điều khiển xe sang bên phải. Lúc này, bị cáo không chú ý quan sát các phương tiện di chuyển ngược chiều phía trước mà đánh lái chuyển hướng sang bên trái đi vào phần đường ngược chiều để vượt xe. Khi điều khiển xe đi vào phần đường ngược chiều trên cầu T2, bị cáo nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX, màu đỏ đen, biển số đăng ký 17K3-7272 do ông Lê Minh T1, sinh năm 1953, trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T2, tỉnh T2 điều khiển đang đi trên cầu theo hướng từ

phường H3 về phường B1 nên đã điều khiển xe chuyển hướng sang bên phải để tránh va chạm nhưng do tốc độ xe nhanh, khoảng cách giữa hai xe gần nhau nên thanh kim loại hộp phía dưới của khung kim loại bảo vệ phía bên trái thùng xe của xe ô tô tải do bị cáo điều khiển đã va chạm với cánh yếm bên trái của xe mô tô biển số đăng ký 17K3-7272 do ông T1 điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo dừng xe về bên phải theo chiều đi, xuống kiểm tra tình trạng của ông T1 thì thấy ông T1 nằm bất tỉnh, chảy nhiều máu ở vùng đầu, nghĩ ông T1 đã tử vong nên bị cáo liền quay lại xe ô tô tải và điều khiển xe bỏ chạy mục đích để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả ông T1 tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não và đa chấn thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1413/KLGĐTT-KTHS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “1. Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, rách toác da lộ xương, rách thủng da, trợt da, sung nề, tụ máu tại vùng đầu, mặt và toàn thân. Vỡ xương gò má phải, vỡ xương bả vai phải. Gãy xương cánh tay hai bên, gãy xương đùi hai bên, vỡ xương bánh chè trái, gãy hai xương cẳng chân trái. Khám trong: Vỡ phức tạp xương trần hốc mắt phải lan lên xương vùng trán phải, gãy vỡ xương chính mũi lan sang xương trần hốc mắt trái, chảy máu não; 2. Kết luận: Nạn nhân Lê Minh T1 chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương”.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã mô tả là đúng.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTPTB ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Mai Xuân H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Mai Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2, 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 30/9/2024. Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng kể từ sau khi chấp hành xong hình phạt chính; Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên, không đặt ra giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Mai Xuân H đề nghị trả

lại cho bị cáo sau khi bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố. Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh tử thi, kết luận giám định số 1413/KLGĐTT-KTHS, phiếu đo nồng độ cồn ngày 15/9/2024, phiếu kiểm định số 20650/24 của đơn vị kiểm định 1702D ngày 27/9/2024 cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 15/9/2024, Mai Xuân H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu DONG FENG T9, màu trắng, biển số đăng ký 90C-065.53 có giấy phép lái xe theo quy định, đi trên cầu T2 hướng từ phường B1 đến phường H3 do không chú ý quan sát phương tiện di chuyển ngược chiều, vượt xe không đúng quy định nên thanh kim loại hộp phía dưới của khung kim loại bảo vệ phía bên trái thùng xe ô tô tải do Mai Xuân H điều khiển đã va chạm với cánh yếm bên trái xe mô tô biển số đăng ký 17K3-7272 do ông Lê Minh T1 điều khiển đi trên cầu T2 hướng từ phường H3 về phường B1. Sau khi xảy ra tai nạn, Mai Xuân H đã điều khiển xe ô tô tải biển số

đăng ký 90C-065.53 rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả ông Lê Minh T1 tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm: 1. ... 17. *Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm....* 23. *Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.*

Điều 14. Luật giao thông đường bộ: Vượt xe: 1. ... 2. *Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải....*

Điều 38 Luật giao thông đường bộ: Trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức khi xảy ra tai nạn giao thông. 1. *Người điều khiển phương tiện và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn có trách nhiệm sau đây: a) Dừng ngay phương tiện; giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị nạn và phải có mặt khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu; b) Ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan Công an đến, trừ trường hợp người điều khiển phương tiện cũng bị thương phải đưa đi cấp cứu hoặc phải đưa người bị nạn đi cấp cứu hoặc vì lý do bị đe dọa đến tính mạng, nhưng phải đến trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất;c) Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn cho cơ quan có thẩm quyền.*

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người; 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: a) c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn. 5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

Bị cáo Mai Xuân H là người trưởng thành, có nhận thức đầy đủ, vì vậy bị cáo phải nhận thức rõ hành vi không chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của bị cáo có khả năng gây ra hậu quả rất nghiêm trọng cho xã hội, nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng vì ý thức chủ quan, khi tham gia giao thông không chú ý quan sát về phía đường ngược chiều, vượt xe không đúng quy định nên đã va chạm với với xe mô tô do ông T1 điều khiển đi ngược chiều. Sau khi xảy ra va chạm, ông T1 nằm bất tỉnh trên đường, bị cáo không có ý thức cứu giúp mà lại điều khiển xe bỏ chạy. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 17, khoản 23, Điều 8, khoản 2 Điều 14, khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ và đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”,

tội phạm và hình phạt được quy định tại theo điểm c khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Mai Xuân H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác gây mất mát, đau thương rất lớn cho thân nhân người bị hại. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo không chú ý quan sát phương tiện di chuyển ngược chiều, vượt xe không đúng quy định gây hậu quả ông T1 tử vong tại chỗ, lỗi gây ra tai nạn trong vụ án này thuộc về bị cáo và hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung. Song xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo mức án dưới mức thấp của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lái xe vận tải nhưng lại không chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn giao thông nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo một thời gian để có thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình và tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại

đã nhận đủ số tiền bồi thường trên, ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu DONG FENG T9, màu trắng, biển số đăng ký 90C-065.53. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Đức V2 và anh Vịnh có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 08/11/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Đức V2 là phù hợp. Anh Vịnh không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Zx, màu sơn: Đỏ-đen, biển số 17K3-7272. Qua trình điều tra, cơ quan điều tra xác định tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Vũ Quang Bính. Sau khi xảy ra tai nạn, chiếc xe bị hư hỏng nhưng anh Bính xác định chiếc xe đã cũ, giá trị thiệt hại không lớn nên không yêu cầu định giá tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe và có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 08/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại chiếc xe trên cho anh Bính là phù hợp.

- Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 450161000735, mang tên Mai Xuân H, do Sở Giao thông vận tải Quảng Bình cấp ngày 15/11/2023 vẫn còn trong thời hạn sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 50, Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Xuân H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/9/2024.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe vận tải, loại Giấy phép lái xe hạng C trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo Mai Xuân H và gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường trên, không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 450161000735, do Sở Giao thông vận tải Quảng Bình cấp ngày 15/11/2023, mang tên Mai Xuân H.

(Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 12/12/2024).

5. Về án phí: Bị cáo Mai Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/12/2024. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Cơ sở giam giữ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khánh Linh